TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
HẠ TẦNG ĐÔ THỊ UDIC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP

Số: 116 /2026/ICC
V/v : CBTT ký hợp đồng kiểm toán BCTC 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP**
- Mã chứng khoán : **ICC**
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 71 Nguyễn Chí Thanh – Phường Giảng Võ – Hà Nội
- Điện thoại : 024 38634657 Fax : 024 38361087

2. Nội dung công bố thông tin :

Thực hiện Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 24/4/2026 và Nghị quyết số 04/NQ – HĐQT của Hội đồng quản trị ký ngày 03/11/2026 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026, Công ty cổ phần Xây dựng Công nghiệp đã ký hợp đồng kiểm toán số 201126.003/HĐTC.KT8 ngày 20/11/2026 về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty chúng tôi vào ngày 20/11/2026 tại đường dẫn : **www.xdcn.com.vn**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP
DN: 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100105599, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP, st=Hà Nội, c=VN
Date: 2026.11.20 14:08:14 +07'00'

M.S.D.N: 0100105599 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP - Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Trần Quang Hiển

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu Công ty.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

___o0o___

Số: 201126.001/HĐTC.KT8 Ngày 20 tháng 11 năm 2026

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Về việc Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp)

- Căn cứ vào Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 và được sửa đổi, bổ sung tại văn bản hợp nhất Luật Thương mại số 17/VBHN-VPQH ngày 05 tháng 07 năm 2019 của Văn phòng Quốc hội;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011 và được sửa đổi, bổ sung tại văn bản hợp nhất Luật kiểm toán độc lập số 17/VBHN-VPQH ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập và Nghị định số 95/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và khả năng đáp ứng của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP

Người đại diện	:	**Trần Quang Hiển**
Chức vụ	:	Giám đốc
Địa chỉ	:	Số 71 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, TP Hà Nội
Số điện thoại	:	(84-24) 3863 4656 Fax: (84-24) 3863 1087
Tài khoản số	:	1007887898 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Kinh Đô, Hà Nội
Mã số thuế	:	0100105599

BÊN B: **CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC**

Người đại diện : **Cát Thị Hà**

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 020126.002/UQ.TH ngày 02/01/2026)

Địa chỉ : 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số điện thoại : (84-24) 3 8241 990 Số fax: (84-24) 3 8253 973

Tài khoản số : AASCHN689KT08

Tại Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Hoàn Kiếm

Mã số thuế : 01 00 1111 05

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

ĐIỀU I: NỘI DUNG DỊCH VỤ

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp. Dịch vụ kiểm toán được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính của Bên A.

Các Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

ĐIỀU II: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1. Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của Bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

2.1.1. Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;

2.1.2. Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

2.1.3. Đảm bảo cung cấp kịp thời cho Bên B:

a. Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;

b. Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;

c. Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm

toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán;

Ban Giám đốc của Bên A có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Giám đốc", một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do Bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của Bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho Bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

2.2. Trách nhiệm của Bên B:

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của Bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên

A. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

ĐIỀU III: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các Báo cáo sau:

- 06 bộ Biên bản kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/10/2026 của Chi nhánh Công ty (thời điểm Chi nhánh chấm dứt hoạt động) bằng tiếng Việt, Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ;
- 06 bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Văn phòng Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 bằng tiếng Việt, Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ;
- 12 bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 bằng tiếng Việt, Bên A giữ 10 bộ, Bên B giữ 02 bộ.
- 06 bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 bằng tiếng Anh, Bên A giữ 04 bộ, bên B giữ 02 bộ.

Các Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, bao gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Công bố báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Bên A cam kết sẽ đính kèm báo cáo kiểm toán với các tài liệu đó.

ĐIỀU IV: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ:

Tổng phí dịch vụ (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) của Bên B cho các dịch vụ nêu tại Điều I của hợp đồng là: **150.000.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

Phí dịch vụ đã bao gồm chi phí đi lại, ăn ở và phụ phí khác.

Thuế suất thuế GTGT áp dụng theo quy định hiện hành được ban hành bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm xuất hóa đơn, tổng giá trị hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng với sự thay đổi của thuế suất GTGT được áp dụng.

Phương thức thanh toán

Bên A tạm ứng cho Bên B 50% giá trị hợp đồng ngay khi hai bên ký kết hợp đồng, 50% giá trị hợp đồng còn lại được Bên A thanh toán cho Bên B khi nhận được báo cáo kiểm toán chính thức. Phí dịch vụ được thanh toán bằng đồng Việt Nam và bằng hình thức chuyển khoản.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn cho Bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

ĐIỀU V: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi Bên Bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

ĐIỀU VI: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

Đại diện Bên A	**Đại diện Bên B**
GIÁM ĐỐC	**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
Trần Quang Hiển	**Cát Thị Hà**

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 020126.002/UQ.TH	*Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2026*

GIẤY UỶ QUYỀN

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011 và được sửa đổi, bổ sung tại văn bản hợp nhất Luật kiểm toán độc lập số 17/VBHN-VPQH ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ngày 15/09/2021 và các Phụ lục sửa đổi kèm theo;

Căn cứ Quyết định số 106/2012/QĐ-AASC ngày 21/09/2012 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (đổi tên từ Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán) về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc;

Nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho việc giải quyết kịp thời hàng ngày các yêu cầu của khách hàng;

Tôi, **Nguyễn Thanh Tùng** - Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,

Nay uỷ quyền cho:

Bà **Cát Thị Hà** - Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,

Được quyền:

Trực tiếp giao dịch, đàm phán, ký Hồ sơ chào hàng, ký các Hợp đồng kinh tế, Thanh lý hợp đồng kinh tế và ký các Báo cáo kết quả Dịch vụ Tư vấn, Tài chính, Kế toán, Thuế, Xác định giá trị doanh nghiệp, Thẩm định giá và Kiểm toán thuộc lĩnh vực được Tổng Giám đốc phân công.

Thời gian uỷ quyền: Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN	TỔNG GIÁM ĐỐC
Cát Thị Hà	Nguyễn Thanh Tùng